TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43 /2023/HS-ST
Ngày: 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trịnh Văn Đăng.
Ông Hoàng Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng-Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn P (tên gọi khác: C, H) sinh ngày 16/6/1991 tại tỉnh Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Văn M, sinh năm 1957, mẹ Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Trần Thị Bội T, sinh năm 1996 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Bản án số 104/2011/HSST ngày 15/9/2011, Lê Nguyễn P bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/11/2013.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 43/2018/HSST ngày 21/3/2018, Lê Nguyễn P bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (nay là Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/11/2022, chuyển tạm giam từ ngày 01/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Nguyễn P là người nghiện ma túy. P được một người bạn tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) giới thiệu gặp M (chưa rõ nhân thân lai lịch) để mua ma tuý sử dụng. Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 22/11/2022, P đi xe ôm đến khu vực khu phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gặp M mua 01 (một) gói ma túy với giá 500.000đ (năm trăm ngàn đồng). P cất giấu gói ma tuý vào túi quần phía sau, bên phải mà P đang mặc rồi bắt xe ôm về khu vực phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, tìm nơi vắng người qua lại để sử dụng ma túy. Đến 10 giờ cùng ngày, khi P đang đi bộ trước khu vực chùa B thuộc khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì bị Công an thị xã Phú Mỹ kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Lê Nguyễn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, P khai nhận đây là ma túy của P tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 486/KLGĐ-KTHS-MT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: "Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,3165 gam, là ma túy, loại Methamphetamine".

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-PM ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Nguyễn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Lê Nguyễn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 50.000đ (năm mươi ngàn đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên toà: Bị cáo khai nhận khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tội danh và khung hình phạt:

[2.1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 22/11/2022, tại khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Lê Nguyễn P đang có hành vi tàng trữ trái phép một gói ma túy nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về khung hình phạt: Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0,3165 gam, thuộc loại Methamphetamine nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bản cáo trạng số 43/CT-VKS-PM ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Lê Nguyễn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 104/2011/HSST ngày 15/9/2011. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/11/2013; đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm vào ngày 24/4/2012 nhưng chưa bồi thường cho bị hại nên theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích. Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự thì lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết án 02 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo Bản án số 43/2018/HSST ngày 21/3/2018. Đối với bản án này, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/7/2019 và đã nộp xong án phí vào ngày 03/9/2019. Căn cứ quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo thuộc trường hợp

đương nhiên được xoá án tích nhưng đây là tình tiết về nhân thân cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về mức hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến đời sống của nhân dân. Do vậy, đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) do không liên quan đến tội phạm.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với đối tượng tên T và người phụ nữ tên M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục xác minh làm rõ nhân thân, lai lịch, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn P (C, H) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 22/11/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu thu tiêu hủy một phong bì niêm phong vụ số 486 ngày 01/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bên trong đựng mẫu vật còn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng).

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 63/BB-CCTHADS ngày 16/3/2023 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 19/4/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Huyền

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (PV06);
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Huyền

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho mọi người cùng nghe và nhất trí ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA LÊ NGUYỄN PÊN TÒA**

Bùi Thị Huyền